

THỜI KHOÁ BIỂU HỌC KỲ II
BUỔI SÁNG

Thực hiện từ ngày 15/01/2024 (Tuần 19)

THỨ	TIẾT	6A1 (Hà)	6A2 (Thùy)	6A3 (Q.Hương)	6A4 (Lương)	9D1 (Mai)	9D2 (Phượng)	9D3 (Lan (V))	Ghi chú
2	1	T.Anh - Hoan	Toán - Thùy	GDCD - Duyên	LS-ĐL_Sử - Mai	TD - Thía	Hóa - Hiền (Tuần)	T.Anh - L.Hương	
	2	LS-ĐL_Sử - Mai	NT_Nhạc - Lương	HĐTN, HN - Hà	Văn - Duyên	Hóa - Hiền (Tuần)	Toán - Thùy	C.Nghệ - Hiền	
	3	Văn - Hà	KHTN_Q.Hương	GDĐP - Duyên	T.Anh - Hoan	Văn - Mai	Văn - Phượng	Toán - Thanh	
	4	KHTN_Q.Hương	LS-ĐL_Sử - Phượng	T.Anh - Hoan	Toán - Thanh (Hiền)	Toán - Thùy	Sinh - Lương	Hóa - Hiền (Tuần)	
	5	Toán - Oanh (Hiền)	T.Anh - Hoan	CNghệ - Lương (Tuần)	KHTN_Q.Hương	SHL - Mai	SHL - Phượng	SHL - Lan (V)	
3	1	T.Anh - Hoan	GDCD - Hà	KHTN_Q.Hương	Toán - Thanh (Hiền)	Sinh - Lương	Văn - Phượng	T.Anh - L.Hương	
	2	Toán - Oanh (Hiền)	KHTN_Q.Hương	GDTC - Toàn (S)	T.Anh - Hoan	Sử - Lan (V)	Toán - Thùy	MT - Thương	
	3	KHTN_Q.Hương	GDTC - Toàn (S)	NT_Nhạc - Lương	NT_MT - Thương	Toán - Thùy	Lí - Oanh (Hiền)	Văn - Lan (V)	
	4	GDTC - Toàn (T)	C.Nghệ - Thùy (Tuần)	T.Anh - Hoan	GDTC - Lương	Lí - Thanh (Hiền)	T.Anh - L.Hương	Văn - Lan (V)	
	5	GDCD - Hà	HĐTN, HN - Thùy	Toán - Oanh (Hiền)	KHTN_Q.Hương	T.Anh - L.Hương	Sinh - Lương	Toán - Thanh	
4	1	Văn - Hà	Toán - Thùy	T.Anh - Hoan	KHTN_Q.Hương	Lí - Thanh (Hiền)	MT - Thương	GDCD - Ngọc	
	2	Văn - Hà	Toán - Thùy	KHTN_Q.Hương	Văn - Duyên	Văn - Mai	C.Nghệ - Hiền	Toán - Thanh	
	3	HĐTN, HN - Hà	NT_MT - Thương	LS-ĐL_Sử - Mai	Văn - Duyên	GDCD - Ngọc	TD - Thía	Lí - Q.Hương	
	4	T.Anh - Hoan	KHTN_Q.Hương	Toán - Oanh (Hiền)	GDĐP - Duyên	T.Anh - L.Hương	Toán - Thùy	TD - Thía	
	5	NT_MT - Thương	T.Anh - Hoan	HĐTN, HN - Hà	GDCD - Duyên	C.Nghệ - Hiền	T.Anh - L.Hương	Địa - Lan	
5	1	KHTN_Q.Hương	Văn - Mai	GDTC - Toàn (S)	T.Anh - Hoan	Toán - Thùy	Lí - Oanh (Hiền)	Sử - Lan (V)	
	2	Toán - Oanh (Hiền)	LS-ĐL_Sử - Phượng	KHTN_Q.Hương	HĐTN, HN - Lương	Toán - Thùy	Sử - Lan (V)	Toán - Thanh	
	3	Văn - Hà	GDĐP - Phượng	Toán - Oanh (Hiền)	LS-ĐL_Sử - Mai	TD - Thía	Toán - Thùy	Sinh - Lương	
	4	LS-ĐL_Sử - Mai	KHTN_Q.Hương	Văn - Ngọc	Toán - Thanh (Hiền)	Văn - Mai	Văn - Phượng	Văn - Lan (V)	
	5					NGLL - Mai	NGLL - Phượng	NGLL - Lan (V)	
6	1	KHTN_Q.Hương	Tin - Tập	Toán - Oanh (Hiền)	Văn - Duyên	Văn - Mai	Hóa - Hiền (Tuần)	Văn - Lan (V)	
	2	NT_Nhạc - Lương	T.Anh - Hoan	Tin - Tập	KHTN_Q.Hương	Văn - Mai	Văn - Phượng	Sử - Lan (V)	
	3	LS-ĐL_Địa - Lan	Văn - Mai	Văn - Ngọc	HĐTN, HN - Lương	TC Toán - Thùy	Văn - Phượng	Lí - Q.Hương	
	4	Tin - Tập	LS-ĐL_Địa - Lan	HĐTN, HN - Hà	Toán - Thanh (Hiền)	Sinh - Lương	GDCD - Ngọc	TD - Thía	
	5	Toán - Oanh (Hiền)	HĐTN, HN - Thùy	KHTN_Q.Hương	Tin - Tập	Địa - Lan	Sử - Lan (V)	Hóa - Hiền (Tuần)	
7	1	GDTC - Toàn (T)	Toán - Thùy	LS-ĐL_Địa - Lan	NT_Nhạc - Lương	TC Văn - Mai	TC Văn - Phượng	Văn - Lan (V)	
	2	HĐTN, HN - Hà	GDTC - Toàn (S)	LS-ĐL_Sử - Mai	CNghệ - Lương (Tuần)	MT - Thương	Địa - Lan	TC Văn - Lan (V)	
	3	C.Nghệ - Thùy (Tuần)	Văn - Mai	Văn - Ngọc	GDTC - Lương	Sử - Lan (V)	TD - Thía	T.Anh - L.Hương	
	4	HĐTN, HN - Hà	Văn - Mai	Văn - Ngọc	LS-ĐL_Địa - Lan	T.Anh - L.Hương	TC Toán - Thùy	Sinh - Lương	
	5	GDĐP - Phượng	HĐTN, HN - Thùy	NT_MT - Thương	HĐTN, HN - Lương	Hóa - Hiền (Tuần)	T.Anh - L.Hương	TC Toán - Thanh	

Ghi chú: Hoạt động tập thể chào cờ đầu tuần thực hiện từ 06h45'-07h00 thứ hai hàng tuần; Thời gian một tiết học là 45 phút; nghỉ giải lao giữa các tiết học là 05 phút
Nghỉ giải lao giữa buổi học là 10 phút (tiết 3); Hoạt động NGLL lớp 9, thực hiện vào tuần 1,3 hàng tháng. GDHN lớp 9 học vào các buổi chiều tuần 6, 14, 28 (ghi số dạy bù)

